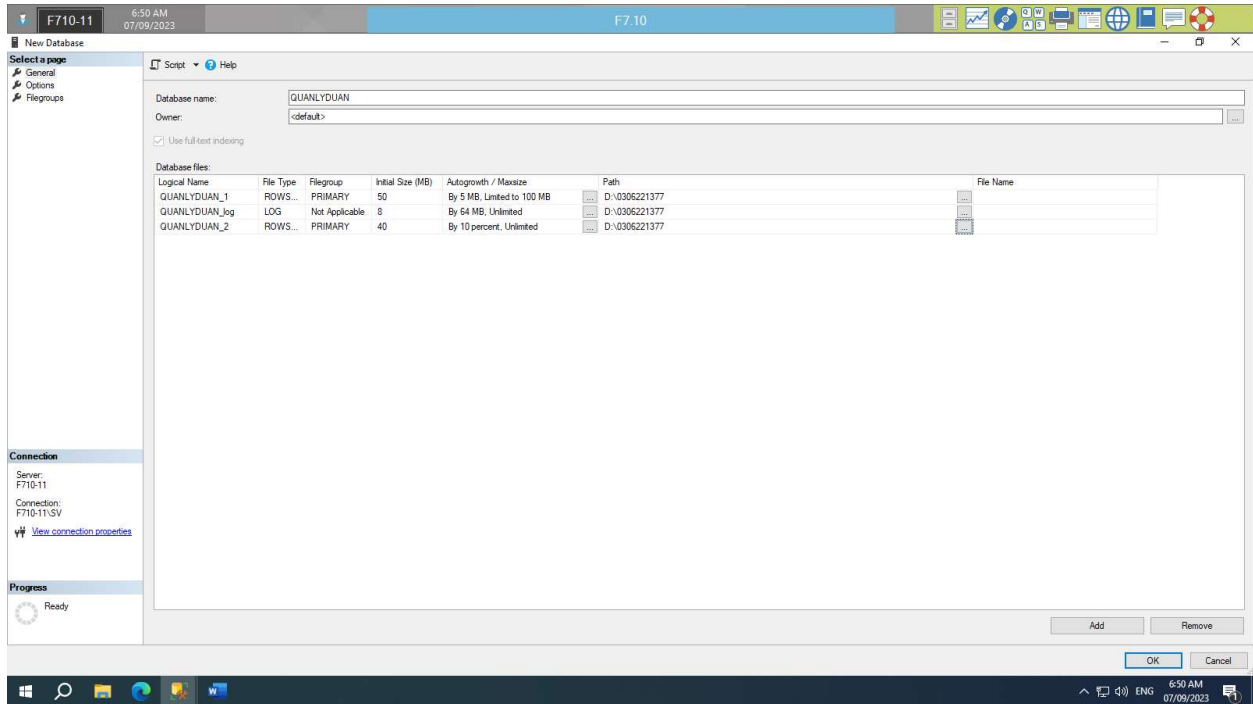


Họ tên; Lê Nguyễn Hoàng Thông

MSSV: 0306221377

II. Tạo database bằng giao diện



III. Tạo database bằng lệnh

```
CREATE DATABASE QLDUAN
ON PRIMARY
(
    NAME = QUANLYDUAN_1,
    FILENAME = 'D:\0306221377\QuanLyDuAn_1.mdf',
    SIZE = 50MB, MAXSIZE = 100MB, FILEGROWTH = 5MB
),
(
    NAME = QUANLYDUAN_2,
    FILENAME = 'D:\0306221377\QuanLyDuAn_2.ndf',
    SIZE = 40MB, MAXSIZE = UNLIMITED, FILEGROWTH = 10%
)
LOG ON
(
    NAME = QUANLYDUAN_LOG,
    FILENAME = 'D:\0306221377\QuanLyDuAn_log.ldf',
    SIZE = 50MB, MAXSIZE = 100MB, FILEGROWTH = 5MB
)
```

IV VÀ V. Tạo bảng Nhân Viên và Phòng Ban bằng giao diện

F710-11.QLDUAN...N - dbo.PHONGBAN			F710-11.QLDUAN -...N - dbo.NHANVIEN	SQLQuery1.sql - (lo...er (
	Column Name	Data Type	Allow Nulls	
▶	MANV	char(9)	<input type="checkbox"/>	
	HONV	nvarchar(15)	<input checked="" type="checkbox"/>	
	TENLOT	nvarchar(15)	<input checked="" type="checkbox"/>	
	TENNV	nvarchar(15)	<input checked="" type="checkbox"/>	
	NGSINH	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>	
	DCHI	nvarchar(30)	<input checked="" type="checkbox"/>	
	PHAI	char(3)	<input checked="" type="checkbox"/>	
	LUONG	float	<input checked="" type="checkbox"/>	
	MA_NQL	char(9)	<input checked="" type="checkbox"/>	
	PHG	int	<input checked="" type="checkbox"/>	
			<input type="checkbox"/>	

F710-11.QLDUAN...N - dbo.PHONGBAN			F710-11.QLDUAN -...N - dbo.NHANVIEN
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
▶	MAPHG	int	<input type="checkbox"/>
	TENPHG	nvarchar(15)	<input checked="" type="checkbox"/>
	TRPHG	char(9)	<input checked="" type="checkbox"/>
	NG_NHANCHUC	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

VI.

1. Bảng thân nhân

```
CREATE TABLE THANNHAN
(
    MA_NVIEN char(9) not null,
    TENTN nvarchar(15) not null,
    PHAI nvarchar(3),
    NGSINH datetime,
    QUANHE nvarchar(15)
)
```

2. Bảng đề án

```
CREATE TABLE DEAN
(
    TENDA nvarchar(15),
    MADA int not null,
    DDIEM_DA nvarchar(15),
    PHONG int
)
```

3. Bảng địa điểm phòng

```
CREATE TABLE DIADIEM_PHG
(
    MAPHG int not null,
    DIADIEM nvarchar(15) not null,
    primary key(MAPHG, DIADIEM)
)
```

4. Bảng công việc

```
CREATE TABLE CONGVIEC
(
    MADA int not null,
    STT int not null,
    TEN_CONG_VIEC nvarchar(50),
    primary key(MADA, STT)
)
```

5. Bảng phân công

```
CREATE TABLE PHANCONG
(
    MA_NVIEN char(9) not null,
    MADA int not null,
    STT int not null,
    THOIGIAN float,
    primary key(MA_NVIEN, MADA, STT)
)
```

VII. QUERY ANALYZER

1. Thêm vào bảng nhân viên thuộc tính NGÀYVAOLAM có giá trị mặc định là ngày hiện hành của hệ thống.

```
ALTER TABLE NHANVIEN
ADD NGÀYVAOLAM DATETIME
```

2. Thêm vào bảng THANNHAN thuộc tính HOTN Kiểu nvarchar(25)

```
ALTER TABLE THANNHAN
ADD HOTN NVARCHAR(25)
```

3. Sửa kiểm dữ liệu của thuộc HOTN THÀNH KIỂU nvarchar(50)

```
ALTER TABLE NHANVIEN
ALTER COLUMN TENNV NVARCHAR(50)
```

4. Sửa kiểu dữ liệu của thuộc tính HOTN thành kiểu nvarchar(50)

`ALTER TABLE THANNHAN`

`ALTER COLUMN HOTN NVARCHAR(50)`

5. Sửa tên thuộc tính manv trong bảng nhân viên thành manhanvien, xem cảnh báo

```
EXEC SP_RENAME 'NHANVIEN.MANV', 'manhanvien'
```

0 %

Messages

Caution: Changing any part of an object name could break scripts and stored procedures.

Completion time: 2023-09-07T08:27:53.4859467+07:00

6. Sửa tên thuộc tính HOTN trong bảng THANNHAN thành HoThanNhan

```
EXEC SP_RENAME 'THANNHAN.HOTN', 'HoThanNhan'
```

%

Messages

Caution: Changing any part of an object name could break scripts and stored procedures.

Completion time: 2023-09-07T08:33:55.9534769+07:00

7. Sửa tên bảng nhanvien thành nv, xem cảnh báo

```
EXEC SP_RENAME 'NHANVIEN', 'nv'
```

%

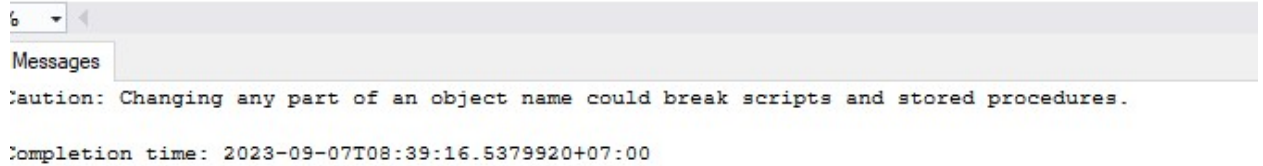
Messages

Caution: Changing any part of an object name could break scripts and stored procedures.

Completion time: 2023-09-07T08:35:47.8734794+07:00

8. Sửa tên bảng DDIEM_PHG thành DiaDiemPhong

```
EXEC SP_RENAME 'DIADIEM_PHG', 'DiaDiemPhong'
```



9. Xóa thuộc tính địa chỉ trong bảng nhân viên(nv)

```
ALTER TABLE nv  
DROP COLUMN DCHI
```

10. Xóa thuộc tính manhanvien trong bảng nhân viên(nv), nhận xét kết quả và tìm nguyên nhân

```
ALTER TABLE nv  
DROP COLUMN manhanvien
```

11. Xóa bảng phân công

```
DROP TABLE PHANCONG
```

12. Xóa bảng nhân viên(nv), nhận xét kết quả và tìm nguyên nhân

```
DROP TABLE nv
```